

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho danh mục mua sắm hoá chất xét nghiệm phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá:

- Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Chi - Phòng VTTBYT – SĐT: 0379.338.838.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Bản gốc nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 15h ngày 20 tháng 9 năm 2024 đến trước 15h ngày 01 tháng 10 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 01/10/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục chào giá: Mua sắm hoá chất xét nghiệm phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận (phụ lục 01).
- Yêu cầu hồ sơ nhà thầu tham dự đính kèm các tài liệu sau:
 - Thư chào giá hoặc bảng báo giá của nhà thầu theo mẫu tại phụ lục 02.
 - Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa tại phụ lục 02.1 (Số phiếu tiếp nhận, số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu; Phân loại TBYT; Hồ sơ công bố tiêu chuẩn loại A, B; Mã kê khai giá) (nếu có).
 - Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) hoặc giấy chứng nhận lưu hành (MA) các nước cho các nhóm danh mục tại phụ lục 01,02 (nếu có).
 - Catalogue của nhà sản xuất và kèm theo bản dịch sang tiếng Việt của hàng hoá (đính kèm file trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: <https://muasamcong.mpi.gov.vn>)

hoặc <https://chaogiattbyt.moh.gov.vn> hoặc vtyt.bvninhthuan@gmail.com hoặc gửi trực tiếp).

- Quyết định trúng thầu hoặc hợp đồng trúng thầu có danh mục tương tự tại các Bệnh viện công lập bằng hình thức đấu thầu rộng rãi gần nhất (nếu có).

3. Địa điểm giao hàng: Kho Vật tư – Phòng VTTBYT, Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Không quá 03 ngày, kể từ ngày Bệnh viện đặt hàng.

5. Dự kiến thanh toán tiền hàng: Trong vòng 03 tháng kể từ khi nghiệm thu hàng hoá.

6. Các thông tin khác:

- Số lượng báo giá: 02 bản.

- Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có).

- Hạn dùng của hàng hoá: đề nghị Quý Công ty cung cấp hạn dùng tính từ ngày Bệnh viện nhận được hàng.

- Thư yêu cầu này được đăng tải trên các trang thông tin điện tử: benhvienninhthuan.vn; muasamcong.mpi.gov.vn; chaogiattbyt.moh.gov.vn.

- Ngoài phong bì, Quý công ty ghi rõ thông tin: **Tên đơn vị tham gia báo giá; Tên danh mục báo giá; Người nhận: Chi - Phòng VTTBYT – SĐT: 0379.338.838, Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.**

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCG₃

GIÁM ĐỐC



Lê Huy Thạch

**DANH MỤC HOÁ CHẤT XÉT NGHIỆM
PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH**

(Đính kèm Thư yêu cầu số: 3051 TYC-BVT ngày 10/9/2024 của Bệnh viện tỉnh)

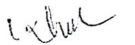
Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
I.	Trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro cho máy miễn dịch tự động Tosoh (Tương thích máy xét nghiệm miễn dịch tự động Tosoh AIA-900/Nhật Bản)			
1	Hóa chất xét nghiệm định lượng AFP	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng AFP. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	50
2	Hóa chất xét nghiệm định lượng CEA	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng CEA. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	20
3	Hóa chất xét nghiệm định lượng CA199	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng CA19-9. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	20
4	Hóa chất xét nghiệm định lượng CA125	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng CA125. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	20
5	Hóa chất xét nghiệm định lượng CA153	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng CA15-3. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	20
6	Hóa chất xét nghiệm định lượng PSA II	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng PSA. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	30
7	Hóa chất xét nghiệm định lượng TSH(3G)	Cốc thử nhựa chứa 12 hạt từ tính được làm đồng khô, bọc bởi kháng thể đơn dòng của chuột kháng TSH. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	180
8	Hóa chất xét nghiệm định lượng iFT3	Cốc thử nhựa chứa 12 hạt từ tính được làm đồng khô, bọc bởi kháng thể đơn dòng của thỏ kháng T3. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	180
9	Hóa chất xét nghiệm định lượng FT4	Cốc thử nhựa chứa 12 hạt từ tính được làm đồng khô, bọc bởi kháng thể đa dòng của thỏ kháng T4. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	180
10	Hóa chất xét nghiệm định lượng Tg	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng Tg. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	10
11	Hóa chất xét nghiệm định lượng BHCGII	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng βHCG II. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	30
12	Hóa chất xét nghiệm định lượng cTnI3G	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng CTNI3RD-GEN. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	280
13	Hóa chất xét nghiệm định lượng FER	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với kháng thể đơn dòng của chuột kháng Ferritin. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	30
14	Hóa chất xét nghiệm định lượng HBsAb	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với HBs. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	40



Chu

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
15	Hoá chất xét nghiệm định lượng HBsAg	Cốc nhựa chứa 12 hạt từ tính đồng khô gắn với HBsAg. Hộp/ (≥ 100 test)	Hộp	15
16	Hoá chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng HBsAg	Huyết thanh người không chứa nồng độ có thể phát hiện của HBsAg và Huyết thanh người chứa nồng độ được chỉ định của HBsAg. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	3
17	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng AFP	Huyết thanh người không chứa nồng độ có thể phát hiện của AFP và Huyết thanh người chứa nồng độ được chỉ định của AFP. Hộp/ 4 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	5
18	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng CEA	Huyết thanh người không chứa nồng độ có thể phát hiện của CEA và Huyết thanh người chứa nồng độ được chỉ định của CEA. Hộp/ 4 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	2
19	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng CA199	Protein nền không chứa nồng độ CA 19-9 có thể phát hiện được và Protein nền chứa nồng độ CA 19-9 được chỉ định. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	2
20	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng CA125	Chất đệm albumin huyết thanh bò không chứa nồng độ có thể phát hiện của CA 125 và Chất đệm albumin huyết thanh bò chứa nồng độ CA 125. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	2
21	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng CA153	Chất đệm albumin huyết thanh bò không chứa nồng độ có thể phát hiện của CA 15-3 và Chất đệm albumin huyết thanh bò chứa nồng độ CA 15-3. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	2
22	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng PSA II	Chất đệm albumin huyết thanh bò không chứa nồng độ có thể phát hiện của PSA và Chất đệm albumin huyết thanh bò chứa nồng độ được chỉ định của PSA. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	3
23	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng TSH(3G)	Protein nền không chứa nồng độ có thể phát hiện của TSH và Protein nền chứa nồng độ được chỉ định của TSH Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	4
24	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng IFT3	Huyết thanh người không chứa nồng độ có thể phát hiện của FT3 và Huyết thanh người chứa nồng độ được chỉ định của FT3. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	4
25	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng FT4	Huyết thanh người không chứa nồng độ có thể phát hiện của FT4 và Huyết thanh người chứa nồng độ được chỉ định của FT4. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	4
26	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng Tg	Protein nền không chứa nồng độ có thể phát hiện của Tg và Protein nền chứa nồng độ được chỉ định của Tg. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	2
27	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng BHCG II	Huyết thanh người không chứa nồng độ có thể phát hiện của βHCG và Huyết thanh người chứa nồng độ βHCG được chỉ định. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	3
28	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng cTnI3G	Chất đệm albumin huyết thanh bò không chứa nồng độ có thể phát hiện của cTnI và Chất đệm albumin huyết thanh bò chứa nồng độ được chỉ định của cTnI. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	5
29	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng FER	Huyết thanh người có chứa nồng độ không xác định được của Ferritin và Huyết thanh người có chứa nồng độ xác định được của Ferritin. Hộp/ 4 lọ x (≥ 1ml)	Hộp	3

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
30	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng HBsAb	Albumin Huyết thanh của bò chứa nồng độ không xác định của HbsAb và Albumin Huyết thanh bò có chứa nồng độ xác định được của HbsAb. Hộp/ 12 lọ x (≥ 1 ml)	Hộp	6
31	Hóa chất kiểm tra mức I	Hóa chất kiểm tra Tosoh Multi Control Level 1. Hộp/ 3 lọ x (≥ 5 ml)	Hộp	4
32	Hóa chất kiểm tra mức II	Hóa chất kiểm tra Tosoh Multi Control Level 2. Hộp/ 3 lọ x (≥ 5 ml)	Hộp	4
33	Hóa chất kiểm tra mức III	Hóa chất kiểm tra Tosoh Multi Control Level 3. Hộp/ 3 lọ x (≥ 5 ml)	Hộp	4
34	Hoá chất kiểm tra cho xét nghiệm HBVAb	Hoá chất kiểm tra cho xét nghiệm HBVAb. Hộp/ 4 lọ x (≥ 4 ml)	Hộp	3
35	Hoá chất kiểm tra cho xét nghiệm Tg	Hoá chất kiểm tra cho xét nghiệm Tg. Hộp/ 4 lọ x (≥ 1 ml)	Hộp	6
36	Hoá chất kiểm tra cho xét nghiệm HBsAg	Hoá chất kiểm tra cho xét nghiệm HBsAg. Hộp/ 4 lọ x (≥ 1 ml)	Hộp	6
37	Hoá chất rửa Wash concentrate	Hóa chất rửa Wash Concentrate, dung dịch đệm với chất tẩy và chất kim hãm vi khuẩn. Hộp/ 4 lọ x (≥ 100 ml)	Hộp	200
38	Hoá chất pha loãng Diluent concentrate	Hóa chất pha loãng Diluent Concentrate, dung dịch đệm với chất tẩy. Hộp/ 4 lọ x (≥ 100 ml)	Hộp	150
39	Hoá chất nền Substrate II	Hóa chất nền Substrate Reconstituent II, chất đệm chứa chất bảo quản natri azide. Hộp/ 2 lọ x (≥ 100 ml)	Hộp	200
40	Cốc hoá chất Detector Standardization Cup	Cốc hóa chất Detector Standardization Test Cup. Hộp/ (≥ 200 cái)	Hộp	10
41	Cốc hoá chất Specimen Treatment Cup	Cốc hóa chất Sample Treatment Cup. Hộp/ (≥ 200 cái)	Hộp	10
42	Đầu côn hút mẫu bệnh phẩm	Đầu côn nhựa hút mẫu bệnh phẩm. Hộp/ (≥ 1000 cái)	Hộp	50
43	Cốc đựng mẫu bệnh phẩm	Cốc đựng mẫu bệnh phẩm Hộp/ (≥ 1000 cái)	Hộp	5



PHỤ LỤC 02
MẪU YÊU CẦU CHÀO GIÁ CỦA BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Kính gửi: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, chúng tôi...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Hạn dùng (≥ tháng)	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11) = (9) * (10)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									
	Tổng cộng									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

- Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí dịch vụ liên quan.
- Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày tháng ... năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày.... tháng....năm 2024

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



PHỤ LỤC 02.1

MẪU ĐÍNH KÈM TÀI LIỆU THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA CỦA BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUẬN

Kính gửi: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận

Trên cơ sở yêu cầu cung cấp các tài liệu đính kèm báo giá của Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là tên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] cung cấp như sau:

Stt	Stt theo thư yêu cầu chào giá	Danh mục thiết bị y tế	Tên thương mại	Mã sản phẩm	Phân loại TBYT	Hồ sơ công bố tiêu chuẩn (Loại A, B)	Số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu (Loại C, D)	Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) hoặc giấy chứng nhận lưu hành (MA) các nước (nếu có)
1								
2								
...								

..., ngày... tháng... năm 2024

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))